

Danh sách model được sử dụng

Phụ tùng	Mô tả	Model	Tên mô tả	Bản vẽ	Số lượng
211031-6	Bạc đạn 608LLB	1911B	Máy Bào Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	028	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	1923H	Power Planer	017	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	2030	Planer Jointer	069	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	2030	Planer Jointer	071	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	2107F	Portable Band Saw	089	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	2107F	Portable Band Saw	094	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	2107F	Portable Band Saw	104	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	3620	Router	047	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	4131	Máy Cắt Kim Loại Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	014	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	4131	Máy Cắt Kim Loại Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	072	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	4304	Jig Saw	038	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	4304Z	JIG SAW	062	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	4305	Jig Saw	024	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	4306	Jig Saw	039	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	4320	Jig Saw	018	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	5007MG	Circular Saw	017	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	5007MG	Circular Saw	022	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	5008MG	Circular Saw	017	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	5008MG	Circular Saw	022	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	5600NB	Circular Saw	028	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	5800NB	Circular Saw	020	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	6013B	Drill	026	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	63004	4-Speed Drill	014	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	63004	4-Speed Drill	044	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	6300LR	Angle Drill	018	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	6300LR	Angle Drill	026	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	6300NB	Drill	009	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	6300NB	Drill	011	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	6300NB	Drill	018	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	6300NB	Drill	027	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	6301	Drill	011	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	6301	Drill	015	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	6301	Drill	019	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	6301	Drill	027	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	6305	Drill	018	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	6305	Drill	022	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	6401	Drill	013	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	6401	Drill	018	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	6402	Drill	028-1	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	6701B	SCREWDRIVER	034	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	6801B	Screwdriver	027	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	6820V	Drywall Screwdriver	029-1	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	6821	Drywall Screwdriver	016	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	6822	Drywall Screwdriver	021	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	6905B	Máy Siết Bu Lông Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	016	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	6905H	Máy Siết Bu Lông Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	022	1

211031-6	Bạc đạn 608LLB	6906	Máy Siết Bu Lông Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	028	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	6922NB	Shear Wrench	063-1	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	6924N	Shear Wrench	062	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	8406C	Diamond Core Hammer Drill	023	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	8406C	Diamond Core Hammer Drill	025	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	8406C	Diamond Core Hammer Drill	038	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	8411D	Cordless Hammer Drill	044	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	8412D	CORDLESS PERCUSSN-DRIVER DRILL	050	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	8419B	2-Speed Hammer Drill	015	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	8419B	2-Speed Hammer Drill	026	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	8419B	2-Speed Hammer Drill	039	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	9035KB	DUSTLESS ORBITAL SANDER	012	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	906	Die Grinder	005-1	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	906	Die Grinder	007-1	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	906	Die Grinder	009-1	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	9227C	Sander Polisher	004	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	9237C	Máy Đánh Bóng Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	004	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	9237CB	Máy Đánh Bóng Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	004	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	9741	Wheel Sander	019	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	9803	T.C.T. Saw Blade Sharpener	089	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	BPB180	Cordless Portable Band Saw	081	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	BPB180	Cordless Portable Band Saw	086	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	DA391D	Cordless Angle Drill	005	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	DA392D	Cordless Angle Drill	005	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	DA4000LR	Máy Khoan Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	016	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	DA4000LR	Máy Khoan Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	020	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	DS4000	Drill	021	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	DS4010	Drill	018	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	DS4010	Drill	022	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	DS4011	Máy Khoan Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	018	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	DS4011	Máy Khoan Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	022	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	DS4012	Drill	018	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	DS4012	Drill	022	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	DS5000	Máy Khoan Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	018	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	DS5000	Máy Khoan Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	022	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	DWT310	Máy Siết Cắt Bu Lông Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	043	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	GD0603	Máy Mài Khuôn Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	014	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	GD0603	Máy Mài Khuôn Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	022	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	GV5010	Máy Chà Nhám Đĩa Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	004	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	GV6010	Máy Chà Nhám Đĩa Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	004	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	HM0810	Demolition Hammer	044	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	HM0810A	Demolition Hammer	044	1

211031-6	Bạc đạn 608LLB	HM0810T	Máy Dục Bê Tông Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	044	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	HM0810TA	Máy Dục Bê Tông Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	044	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	HP1630	Máy Khoan Búa Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	023	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	HR2400	Combination Hammer	055	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	HR4000C	Rotary Hammer	070	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	HR4040C	ROTARY HAMMER 40MM	090	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	JN3201	Nibbler	011	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	JS3201	Máy Cắt Kim Loại Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	011	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	KP0810	Máy bào	043	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	KP0810C	Máy bào	043	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	LH001G	Cordless Table Top Miter Saw	133	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	LS0711B	Slide Compound Saw	057	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	LS0810	Miter Saw	012	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	LS0811	SLIDE COMPOUND SAW 216MM	021	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	LS1212	Slide Compound Saw	061	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	LS1214L	Slide Compound Saw	082	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	M8100	Máy Khoan Búa Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	023	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	M8101	Máy Khoan Búa Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	023	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	MT411	Cutter	019	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	MT814	Hammer Drill	023	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	MT815	Hammer Drill	023	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	UC120D	Cordless Chain Saw	030	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	UT1301	Máy quậy sơn	010	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	UT1301	Máy quậy sơn	016	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	UT1301	Máy quậy sơn	028	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	UT1301	Máy quậy sơn	032	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	UT1305	Máy Trộn Sơn Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	018	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	UT1305	Máy Trộn Sơn Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	022	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	UT2204	Máy Trộn Sơn Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	018	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	UT2204	Máy Trộn Sơn Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	022	1
211031-6	Bạc đạn 608LLB	WT001G	Máy Siết Cắt Bu Lông Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	048	1

Ngày in 06/18/2026



Tài liệu được tổng hợp bởi đội ngũ kỹ thuật của **NPOWER** Bản quyền nội dung thuộc về **MAKITA**
www.npower.com.vn Powered by **NAVITECH** | www.navitech.co